

Số: 479/QĐ-DBV

Hà Nội, ngày 05 tháng 06 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy tắc bảo hiểm Máy móc thiết bị chủ thầu

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BẢO HIỂM DBV

- Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/06/2022 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Giấy phép số 49/GD/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 23/04/2008 về việc thành lập Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không và Giấy phép điều chỉnh số 49/GPDC43/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 06/5/2025 cho phép đổi tên thành Công ty cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV;
- Xét đề nghị của Giám đốc Ban Tài sản Kỹ thuật - Hàng hải

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “**Quy tắc bảo hiểm Máy móc thiết bị chủ thầu**” của Công ty cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 26/2019/QĐ-BHHK ngày 09/01/2019.

Điều 3. Các Ông/Bà Phó Tổng Giám đốc, các Ban, Chi nhánh, Đơn vị trực thuộc và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TGD (để b/c)
- Lưu VT, Ban TSKT-HH.

TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC NGHIỆP VỤ



Tào Thị Thanh Hoa

QUY TẮC**BẢO HIỂM MÁY MÓC VÀ THIẾT BỊ CỦA CHỦ THẦU**

(Ban hành theo Quyết định số 479/QĐ-DBV ngày 05 tháng 6 năm 2025 của
Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV)

Trên cơ sở Người được bảo hiểm có tên trong Hợp đồng bảo hiểm kèm theo đã gửi cho Công ty cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV (sau đây gọi tắt là “Bảo hiểm DBV” hoặc “DBV”) một giấy yêu cầu bảo hiểm và/hoặc Bản câu hỏi (Giấy yêu cầu bảo hiểm và/hoặc Bản câu hỏi cùng với các bản kê khai khác của Người được bảo hiểm có liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm được xem là một bộ phận cấu thành của Hợp đồng bảo hiểm này).

Quy tắc bảo hiểm này xác nhận rằng, với điều kiện là Người được bảo hiểm đã thanh toán cho DBV số phí bảo hiểm nêu trong Hợp đồng bảo hiểm kèm theo và tuân thủ theo các điều khoản, điều kiện, các điểm loại trừ quy định trong Quy tắc bảo hiểm này hoặc các bổ sung đính kèm theo Hợp đồng bảo hiểm:

DBV đồng ý với Người được bảo hiểm rằng, nếu vào bất kỳ thời điểm nào trong thời hạn bảo hiểm – được nêu trong Giấy chứng nhận bảo hiểm và/hoặc Hợp đồng bảo hiểm hoặc trong bất kỳ thời gian nào gia hạn thêm sau đó mà Người được bảo hiểm đã thanh toán thêm phí bảo hiểm và DBV đã chấp nhận việc gia hạn đó, bất kỳ hạng mục tài sản nào (hay bất kỳ bộ phận nào của các hạng mục này) được liệt kê trong Hợp đồng bảo hiểm đặt tại địa điểm hoặc khu vực địa lý được nêu trong Giấy chứng nhận bảo hiểm và/hoặc Hợp đồng bảo hiểm bị tổn thất hoặc thiệt hại vật chất một cách bất ngờ, không lường trước được do bất kỳ nguyên nhân nào không bị loại trừ trong Quy tắc bảo hiểm này mà cần thiết phải sửa chữa hoặc thay thế thì:

DBV sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm những tổn thất hay thiệt hại đó bằng cách trả tiền mặt, thay thế hoặc sửa chữa (theo lựa chọn của DBV) với số tiền không vượt quá số tiền bảo hiểm tương ứng hạng mục đó ghi trong Hợp đồng bảo hiểm cho mỗi năm bảo hiểm và tổng tổng cộng lại không vượt quá tổng số tiền bảo hiểm ghi trong Hợp đồng bảo hiểm kèm theo.

Quy tắc bảo hiểm này áp dụng cho các hạng mục được bảo hiểm dù các hạng mục đó đang hoạt động hay ngừng hoạt động, đang được tháo dỡ để lau chùi bảo dưỡng, duy tu hoặc để di chuyển trong phạm vi khu vực được bảo hiểm hay đang trong quá trình thực hiện các công việc được nêu trên hoặc trong quá trình được lắp ráp trở lại sau đó, nhưng dù trong bất kỳ trường hợp nào thì Đơn bảo hiểm này cũng chỉ áp dụng khi các thiết bị này đã hoàn tất và thành công quá trình chạy thử.

I. Các điểm loại trừ

DBV sẽ không chịu trách nhiệm đối với:

- Mức khấu trừ qui định trong Hợp đồng bảo hiểm mà Người được bảo hiểm phải tự chịu trong mỗi một sự cố. Tuy nhiên nếu trong một sự cố có hai hạng mục trở lên bị tổn thất thì Người được bảo hiểm chỉ chịu mức khấu trừ cao nhất trong số các mức khấu trừ áp dụng cho các hạng mục bị tổn thất đó.

- b) Các tổn thất hoặc thiệt hại do trục trặc, hư hỏng về cơ hoặc điện, trong quá trình làm lạnh, hư hỏng hoặc đổ vỡ, đông cứng chất làm lạnh hoặc dung dịch khác, khiếm khuyết của dầu nhớt, thiếu dầu hoặc chất bôi trơn, chất làm mát nhưng nếu hậu quả của những tổn thất nêu trên gây ra những tổn thất khác thì những tổn thất hậu quả đó vẫn được bồi thường.
- c) Tổn thất hay thiệt hại của các bộ phận có thể thay thế được và các bộ phận gắn thêm như mũi khoan, các khoan, dao, lưỡi cắt, lưỡi cưa, khuôn, mẫu, các bề mặt nghiền, màng và sàng, dây, đai, dây xích, băng nâng, băng chuyền, bình điện, lốp xe, dây điện và cáp nối, các ống co giãn được, các khớp nối, và vật liệu làm bao bì thường xuyên được thay thế.
- d) Tổn thất hoặc thiệt hại do nổ của bất kỳ nồi hơi, bình áp suất do hơi bên trong hay áp suất chất lỏng hoặc bất kỳ động cơ đốt cháy bên trong nào.
- e) Tổn thất hoặc thiệt hại cho các xe cộ được thiết kế và được phép lưu hành trên đường công cộng, trừ khi các xe cộ này được sử dụng duy nhất cho hoạt động trên công trường xây dựng.
- f) Tổn thất hoặc thiệt hại cho các phương tiện đường thủy hay máy bay.
- g) Tổn thất hoặc thiệt hại do chìm một phần hay toàn bộ trong nước thủy triều.
- h) Tổn thất hoặc thiệt hại trong khi vận chuyển trừ khi được thỏa thuận bằng các điều khoản sửa đổi bổ sung.
- i) Tổn thất hoặc thiệt hại là hậu quả trực tiếp của các tác động liên tục trong quá trình hoạt động (ví dụ như hao mòn, ăn mòn, sét ri, hư hỏng do không sử dụng hay do điều kiện môi trường không khí bình thường).
- j) Tổn thất hoặc thiệt hại xảy ra khi một hạng mục được bảo hiểm đang trải qua quá trình thử nghiệm dưới bất kỳ hình thức nào hoặc đang được sử dụng theo bất kỳ cách thức hay mục đích nào khác với mục đích mà hạng mục đó được thiết kế để sử dụng.
- k) Tổn thất hoặc thiệt hại cho thiết bị hay máy móc hoạt động dưới lòng đất và/hoặc hoạt động ngầm trừ khi đã có thỏa thuận khác bằng điều khoản sửa đổi bổ sung.
- l) Tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hay gián tiếp gây ra bởi hoặc phát sinh từ hoặc bị làm trầm trọng thêm bởi chiến tranh, xâm lược, hành động thù địch của nước ngoài, chiến sự (dù có tuyên chiến hay không), nội chiến, bạo loạn, bạo động, cách mạng, khởi nghĩa, binh biến, nổi loạn, đình công, bãi công, bế xưởng, hành động của thể lực quân sự hay lực lượng tiềm quyền, hành động của nhóm người ác ý hoặc những người nhân danh hoặc có liên quan với bất kỳ tổ chức chính trị nào, các âm mưu tịch biên, tịch thu hay phá hủy theo lệnh của chính phủ hợp pháp hay chính phủ thực tế tồn tại (de jure or de facto) hoặc theo lệnh của bất kỳ cơ quan công quyền nào
- m) Tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hay gián tiếp gây ra bởi, hoặc phát sinh từ hoặc làm trầm trọng thêm do phản ứng hạt nhân, phóng xạ hạt nhân hoặc nhiễm phóng xạ.
- n) Tổn thất hoặc thiệt hại do bất kỳ lỗi hoặc khuyết tật nào đã có vào lúc bắt đầu thời hạn bảo hiểm mà Người được bảo hiểm hay đại diện của họ đã biết cho dù DBV có biết các lỗi hoặc khuyết tật đó hay không.

- o) Tồn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hay gián tiếp gây ra bởi, phát sinh từ hay làm trầm trọng thêm do hành động cố ý hay cố tình sơ suất/bất cẩn của Người được bảo hiểm hoặc đại diện của họ.
- p) Tồn thất hoặc thiệt hại mà nhà sản xuất hay nhà cung cấp có trách nhiệm theo luật pháp hay theo hợp đồng.
- q) Tồn thất hậu quả hoặc trách nhiệm dưới bất kỳ hình thức nào.
- r) Tồn thất hoặc thiệt hại chỉ được phát hiện vào lúc kiểm kê hay trong lúc làm dịch vụ bảo trì thông thường.
- s) Trong mọi trường hợp DBV sẽ không chịu trách nhiệm đối với những tồn thất mà trong vòng 14 ngày kể từ khi xảy ra tồn thất DBV không nhận được thông báo về những tồn thất đó.

Trong các trường hợp khiếu nại, kiện tụng hoặc hoạt động tố tụng khác mà DBV cho rằng những tồn thất, phá hủy hay thiệt hại nào đó là không thuộc trách nhiệm của Hợp đồng bảo hiểm này do áp dụng điểm loại trừ từ (m) đến (q) kể trên thì việc chứng minh rằng các tồn thất, phá hủy hay thiệt hại đó thuộc trách nhiệm bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này là nhiệm vụ của Người được bảo hiểm.

II. Các điều kiện chung

1. Điều kiện tiên quyết để ràng buộc trách nhiệm bồi thường của DBV là Người được bảo hiểm phải tuân thủ và thực hiện đầy đủ, chấp hành đúng các quy định ghi trong Quy tắc bảo hiểm này, trung thực khai báo và trả lời các câu hỏi trong Bản câu hỏi và Giấy yêu cầu bảo hiểm.
2. Giấy yêu cầu bảo hiểm, Hợp đồng bảo hiểm, Quy tắc bảo hiểm này và các Điều khoản sửa đổi bổ sung, Phụ lục Hợp đồng bảo hiểm là một phần đính kèm của Hợp đồng bảo hiểm và thuật ngữ "Hợp đồng bảo hiểm" dù sử dụng ở bất kỳ chỗ nào trong Quy tắc bảo hiểm này đều được coi là bao gồm tất cả các phần đã nêu trên.
3. Bằng chi phí riêng của mình, Người được bảo hiểm phải thực hiện mọi biện pháp đề phòng hợp lý và tuân theo mọi khuyến nghị hợp lý của DBV để ngăn chặn tồn thất xảy ra và phải tuân thủ mọi quy định pháp luật và khuyến nghị của nhà sản xuất/chế tạo.
4. a) Vào bất kỳ thời gian hợp lý nào, đại diện của DBV có quyền xem xét và kiểm tra rủi ro được bảo hiểm và Người được bảo hiểm phải cung cấp cho đại diện của DBV mọi chi tiết, thông tin cần thiết để đánh giá mức độ rủi ro được bảo hiểm.
b) Người được bảo hiểm phải lập tức thông báo cho DBV bằng điện tín và bằng văn bản về bất kỳ thay đổi quan trọng nào đối với rủi ro được bảo hiểm và bằng chi phí của mình, phải thực hiện những biện pháp phòng ngừa cần thiết mà hoàn cảnh yêu cầu. Phạm vi bảo hiểm và/hoặc phí bảo hiểm sẽ được điều chỉnh thích hợp nếu thấy cần thiết.
Người được bảo hiểm không được tự ý thực hiện hoặc chấp nhận bất cứ thay đổi quan trọng nào làm tăng thêm mức độ rủi ro trừ khi DBV đã có văn bản xác nhận Hợp đồng bảo hiểm vẫn tiếp tục có hiệu lực trong các trường hợp đó.
5. Trong trường hợp xảy ra những sự cố có thể dẫn đến việc bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm này, Người được bảo hiểm phải:

- a) Lập tức thông báo ngay cho DBV bằng điện thoại hoặc điện tín và bằng văn bản, nêu rõ tính chất và mức độ tổn thất.
- b) Thực hiện mọi biện pháp phù hợp với khả năng của mình để hạn chế tổn thất hoặc thiệt hại ở mức thấp nhất.
- c) Bảo quản các chi tiết hay bộ phận bị tổn thất và sẵn sàng để cho đại diện hay giám định viên của DBV giám định các chi tiết hay bộ phận đó.
- d) Cung cấp mọi thông tin và chứng từ, văn bản theo yêu cầu của DBV.
- e) Thông báo cho cơ quan công an trong trường hợp tổn thất hoặc thiệt hại do trộm cướp.

Ngay sau khi thông báo cho DBV theo điều kiện này, Người được bảo hiểm có thể tiến hành sửa chữa hay thay thế các hư hỏng theo thông nhất của hai bên. Còn trong mọi trường hợp khác, nhất thiết phải có đại diện của DBV để giám định tổn thất trước khi thực hiện việc sửa chữa hoặc thay thế. Nếu đại diện của DBV không tiến hành giám định trong một thời gian được xem là hợp lý xét theo tình hình thực tế thì Người được bảo hiểm có quyền xúc tiến việc sửa chữa hoặc thay thế.

Trách nhiệm của DBV đối với bất kỳ hạng mục bị tổn thất nào thuộc đối tượng bảo hiểm sẽ chấm dứt nếu hạng mục đó vẫn được sử dụng sau khi khiếu nại mà không được sửa chữa như yêu cầu của DBV hoặc nếu chỉ được sửa chữa tạm thời mà không được sự đồng ý của DBV.

- 6. Người được bảo hiểm với chi phí do DBV chịu, phải thực hiện, kết hợp thực hiện và cho phép thực hiện mọi hành động và mọi công việc xét thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của DBV nhằm bảo vệ quyền lợi hay quyền miễn trách hay quyền đòi bồi thường Người Thứ Ba (khác với Người được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này), những khoản tiền mà DBV sẽ được hay có thể được hưởng hoặc được thế quyền sau khi đã thanh toán hay bồi thường tổn thất theo Quy tắc bảo hiểm này, dù cho hành động hay những việc như vậy cần phải làm hoặc phải thực hiện trước hay sau khi DBV bồi thường cho Người được bảo hiểm.
- 7. Mọi tranh chấp giữa DBV và Người được bảo hiểm trong việc bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này trước hết được giải quyết trên cơ sở thương lượng. Nếu hai bên không giải quyết được bằng thương lượng, tranh chấp đó sẽ được đưa ra tòa án có thẩm quyền để giải quyết theo pháp luật Việt Nam.
- 8. a) Nếu những thông tin đề cập trong giấy yêu cầu bảo hiểm hoặc những khai báo của Người được bảo hiểm không đúng sự thật, hoặc nếu Người được bảo hiểm đưa ra bất kỳ khiếu nại gian lận nào, hoặc mức độ khiếu nại bị thổi phồng lên quá mức hoặc nếu có sự khai báo sai lệch nào nhằm bảo vệ cho những khiếu nại đó thì hiệu lực của Quy tắc bảo hiểm này sẽ chấm dứt và DBV sẽ không chịu trách nhiệm chi trả bất kỳ khoản bồi thường nào theo Quy tắc bảo hiểm này.
- b) Trong trường hợp DBV từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ khiếu nại nào mà nếu không có khởi kiện trong vòng 3 tháng kể từ khi có sự từ chối đó hoặc trong vòng 3 tháng kể từ khi các trọng tài hay trọng tài thứ ba đưa ra phán xét (trong trường hợp xảy ra việc phân xử như đề cập trong điều 7 kể trên) thì tất cả các mọi quyền lợi theo Quy tắc bảo hiểm này liên quan đến khiếu nại ấy sẽ bị hủy bỏ.

9. Hợp đồng bảo hiểm này có thể chấm dứt hiệu lực theo yêu cầu của Người được bảo hiểm vào mọi thời điểm, trong các trường hợp như vậy DBV sẽ giữ lại phần phí bảo hiểm được tính theo biểu phí ngắn hạn ứng với thời gian Hợp đồng bảo hiểm này có hiệu lực. Theo đề nghị của DBV, Hợp đồng bảo hiểm này cũng có thể chấm dứt hiệu lực sau 7 ngày kể từ ngày DBV thông báo cho Người được bảo hiểm, trong trường hợp đó DBV sẽ hoàn trả lại phí bảo hiểm được tính theo tỷ lệ tương ứng với thời gian Hợp đồng bảo hiểm này không còn hiệu lực nữa kể từ ngày hủy bỏ, và trừ đi bất kỳ khoản chi phí hợp lý nào về điều tra, giám định hợp lý mà DBV có thể đã bỏ ra.
10. Nếu vào thời điểm phát sinh bất kỳ khiếu nại nào mà có bất kỳ một Hợp đồng bảo hiểm nào khác cũng bảo hiểm cho những tổn thất hoặc thiệt hại đó thì số tiền bồi thường DBV có thể phải chi trả cho tổn thất đó sẽ không vượt quá phần tỷ lệ tương ứng của DBV đối với khiếu nại về tổn thất hoặc thiệt hại đó.

III. Các điểm quy định

Điểm 1 - Số tiền bảo hiểm:

Yêu cầu của loại hình bảo hiểm này là số tiền bảo hiểm phải bằng giá trị thay thế các hạng mục được bảo hiểm bằng các hạng mục mới tương tự có cùng tính năng, công suất và chủng loại, và trị giá thay thế mới sẽ bao gồm cả cước phí vận chuyển thông thường, thuế và các chi phí về hải quan (nếu có), và các chi phí cho việc lắp đặt. **Giá trị thay thế mới này được gọi là giá trị yêu cầu bảo hiểm.** Trong trường hợp xảy ra tổn thất, nếu số tiền bảo hiểm thấp hơn giá trị yêu cầu bảo hiểm thì số tiền bồi thường mà DBV trả cho Người được bảo hiểm sẽ giảm đi theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm thực tế so với giá trị yêu cầu bảo hiểm. Nếu có từ hai hạng mục trở lên được bảo hiểm thì điều kiện này cũng sẽ được áp dụng riêng rẽ cho từng hạng mục một.

Điểm 2 - Cơ sở giải quyết bồi thường:

- a) Trong trường hợp tổn thất xảy ra đối với một hạng mục bảo hiểm có thể sửa chữa được, DBV sẽ chỉ bồi thường những chi phí cần thiết để khôi phục lại các hạng mục bị tổn thất sao cho các hạng mục này đạt đến trạng thái hoạt động ban đầu như trước khi bị tổn thất cộng thêm chi phí đã bỏ ra cho việc tháo dỡ và lắp ráp lại nhằm phục vụ cho việc sửa chữa cũng như cước phí vận chuyển thông thường nhằm đưa các hạng mục đó đến xưởng sửa chữa và từ nơi sửa chữa trở về, các khoản thuế, chi phí hải quan và các chi phí khác (nếu có), với điều kiện là các khoản chi phí đó đã được bao gồm trong số tiền bảo hiểm.

Nếu việc sửa chữa được tiến hành tại xưởng của Người được bảo hiểm, DBV sẽ thanh toán các chi phí về nguyên vật liệu và tiền công đã bỏ ra để tiến hành sửa chữa cộng thêm một tỷ lệ hợp lý để trang trải cho chi phí quản lý. Không áp dụng khấu hao đối với các bộ phận được thay thế nhưng trị giá thu hồi được phải được áp dụng.

Nếu chi phí sửa chữa hạng mục bị tổn thất như đề cập ở trên ngang bằng hoặc vượt trị giá thực tế của các hạng mục được bảo hiểm ngay trước khi xảy ra tổn thất, thì hạng mục này được coi như bị tổn thất toàn bộ và việc giải quyết bồi thường sẽ theo cách thức như đề cập ở mục (b) dưới đây:

- b) Trong trường hợp một hạng mục được bảo hiểm nào đó bị phá hủy, DBV sẽ bồi thường theo giá trị thực tế của hạng mục đó ngay trước thời điểm xảy ra tổn thất, bao gồm cả cước phí vận chuyển thông thường, chi phí lắp ráp, thuế

và các chi phí hải quan (nếu có), với điều kiện là các chi phí này đã bao gồm trong số tiền bảo hiểm, giá trị thực tế này sẽ được tính toán bằng cách lấy trị giá thay thế mới của hạng mục đó trừ đi một tỷ lệ khấu hao thích hợp. Những trị giá thu hồi phải được áp dụng.

Những khoản chi phí phát sinh cho việc làm thêm giờ, làm đêm, làm trong ngày lễ, ngày nghỉ hay cước phí vận chuyển nhanh chỉ được bồi thường khi có thỏa thuận đặc biệt riêng bằng văn bản.

Các chi phí trong việc cải tạo, bổ sung thêm, hoàn thiện hơn, đại tu, bảo dưỡng sẽ không được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này.

Các chi phí cho việc sửa chữa tạm thời sẽ do DBV chịu nếu việc sửa chữa đó là một phần cấu thành trong công việc sửa chữa chính và không làm tăng thêm tổng chi phí sửa chữa.

Số tiền thanh toán theo các quy định trên phải trừ đi mức khấu trừ ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm và/hoặc Hợp đồng bảo hiểm. DBV sẽ chỉ thanh toán bồi thường khi đã được cung cấp đầy đủ hóa đơn, các chứng từ cần thiết để chứng minh các tổn thất đã được sửa chữa, thay thế, tùy theo từng trường hợp cụ thể.

✓ m

